

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 335 /HĐKT-MNXN-VIỆTANH

Gói thầu: Mua gạo, thịt lợn, thịt bò, hoa quả tráng miệng phục vụ cho bếp ăn bán trú của trường Mầm non Xuân Ninh năm học 2025-2026

Ninh Bình, ngày 02 tháng 09 năm 2025

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về việc Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Quyết định số 308/QĐ-MNXN ngày 25/8/2025 của Trường Mầm non Xuân Ninh về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm lương thực, thực phẩm, nguyên liệu cho bếp ăn trường học của Trường Mầm non Xuân Ninh năm học 2025-2026.

Căn cứ Quyết định số 331/QĐ-MNXN ngày 02/9/2025 của Trường Mầm non Xuân Ninh về việc phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 04: Mua gạo, thịt lợn, thịt bò, hoa quả tráng miệng phục vụ cho bếp ăn bán trú của trường Mầm non Xuân Ninh năm học 2025-2026.

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

Tên chủ đầu tư: TRƯỜNG MẦM NON XUÂN NINH

Địa chỉ: Xã Xuân Trường, tỉnh Ninh Bình



Số tài khoản: 3205201010182 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Agribank Xuân Trường

Mã số thuế: 0600654237

Điện thoại: 0941.146.685

Đại diện gồm các bà:

1. Bà: Mai Thị Mai Chức vụ: Hiệu trưởng
2. Bà: Phạm Thị Huyền Chức vụ: Phó hiệu trưởng - Phụ trách công tác nuôi

ăn bán trú

3. Bà: Phạm Thị Ngọc Chức vụ: Kế toán
4. Bà: Đỗ Thị Tuyết Chức vụ: Giáo viên - Phụ trách tổ nấu ăn
5. Bà: Phạm Thị Bích Đào Chức vụ: Thường trực Ban đại diện CMHS

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu: CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ PHÂN PHỐI THỰC

PHẨM VIỆT ANH

Địa chỉ: Xóm Sơn Đài, xã Giao Thủy, tỉnh Ninh Bình

Tài khoản: 115641726789 tại Ngân hàng Công Thương

Mã số thuế: 0601301298 Điện thoại: 0367.752.893

Đại diện: Bà Trần Thị Lan Anh - Chức vụ: Giám đốc

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Đối tượng của hợp đồng là các hàng hóa được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phạm vi cung cấp và bảng giá cùng các Phụ lục khác);
2. Biên bản hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
4. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Thời gian, địa điểm giao nhận thực phẩm:

1. Thời gian giao nhận:

- Mùa đông : Buổi sáng 07h15' ngày thứ 2, 3, 4, 5, 6 trong tuần

- Mùa hè : Buổi sáng 07h00' ngày thứ 2, 3, 4, 5, 6 trong tuần

Thời gian thực hiện hợp đồng 12 tháng, từ 02 tháng 9 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 8 năm 2026.

2. Địa điểm giao nhận: Tại trường Mầm non Xuân Ninh, địa chỉ: Xã Xuân Trường, tỉnh Ninh Bình

Khi bàn giao, Bên B tiến hành đối chiếu xác nhận Phiếu giao nhận hàng hóa hàng ngày với Đại diện Trường Mầm non Xuân Ninh. Hàng ngày có đại diện Ban giám hiệu, người mua hàng và thủ kho sẽ trực tiếp kiểm tra và nhận thực phẩm khi đạt yêu cầu.

Điều 4. Loại hợp đồng, giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh

2. Giá hợp đồng: **917.658.600 đồng** (Chín trăm mười bảy triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn sáu trăm đồng./.). Giá trên bao gồm thuế, chi phí bảo quản, vận chuyển tới địa điểm theo yêu cầu của Trường Mầm non Xuân Ninh.

3. Phương thức thanh toán:

a) Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

b) Thời hạn thanh toán: Bên A sẽ thanh toán tiền mua sắm hàng hóa cho Bên B 1 lần/tháng (kèm theo bảng kê chi tiết) và Bên B cung cấp chứng từ thanh toán theo quy định cho bên A.

Bên A có trách nhiệm thanh toán cho bên B vào ngày cuối cùng của mỗi tháng hoặc vào những ngày đầu tháng sau.

Điều 5. Phương thức đặt hàng, giao nhận, vận chuyển

- Khi đăng ký đặt hàng bên A ghi rõ về chủng loại và số lượng cần mua (theo mẫu chung do 2 bên thống nhất).

- Bên A đặt hàng cho bên B thông qua các hình thức (liên hệ trực tiếp qua số điện thoại) hoặc qua Zalo.

- Thời gian đặt hàng: Bên A đặt hàng:

+ Trước 18h ngày hôm trước.

+ Điều chỉnh tăng, giảm số lượng sẽ báo lại chốt số lượng trước 6h15' ngày hôm sau.

- Bên B có trách nhiệm cung cấp và giao hàng thực phẩm đủ chủng loại, số lượng cho bên A theo thời gian và địa điểm đã quy định (tại bếp ăn của nhà trường), hàng ngày có đại diện Ban giám hiệu, người mua hàng và thủ kho sẽ trực tiếp kiểm tra và nhận thực phẩm khi đạt yêu cầu.

- Khi có vấn đề khiếu nại nào về việc giao nhận thực phẩm, thiếu hàng, không đúng thời gian, địa điểm theo quy định, hàng hóa không đảm bảo chất lượng, không đúng chủng loại bên A đặt, thái độ của người giao hàng không đúng chuẩn mực, thì bên A liên hệ với bên B để cùng nhau giải quyết.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của bên A



- Được cung cấp các thông tin trung thực về An toàn thực phẩm, hướng dẫn sử dụng do bên B cung cấp.

- Yêu cầu tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ quyền lợi của mình theo quy định của pháp luật. Yêu cầu tổ chức bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định của pháp luật về bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng.

- Được bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật nếu thực phẩm bên B cung cấp cho bên A không đảm bảo an toàn, gây ra ngộ độc thực phẩm thì bên A có quyền khiếu nại, tố cáo, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

- Tuân thủ đầy đủ các quy định hướng dẫn về An toàn thực phẩm của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong quá trình vận chuyển, lưu giữ và bảo quản, sử dụng thực phẩm khi được bên B giao.

- Bên A có trách nhiệm thanh toán đúng thời gian, đúng giá trị hợp đồng cho bên B theo quy định của hợp đồng này.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

- Bên B cung cấp thực phẩm phải tuân thủ các điều kiện về vệ sinh An toàn thực phẩm, chất lượng như phụ lục đính kèm của hợp đồng này. Đảm bảo giá cả đúng như giá của hợp đồng và khi có đơn giá điều chỉnh (nếu có); thời gian giao hàng đúng theo quy định tại hợp đồng này. Hàng ngày khi giao thực phẩm đều phải tuân thủ các quy định về công tác xuất nhập thực phẩm, có sổ giao, nhập thực phẩm và ký giao nhận rõ ràng.

- Đảm bảo tính hợp pháp của hàng hóa theo đúng quy định. Nếu hàng hóa không đạt tiêu chuẩn bên A có quyền trả lại và bên B phải chịu trách nhiệm bồi thường các chi phí liên quan do việc giao hàng hóa không đạt tiêu chuẩn gây nên.

- Nếu bên B cung cấp thực phẩm không đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, gây ra ngộ độc thực phẩm, nếu xác định nguồn gốc xuất phát từ chất lượng thực phẩm do bên B cung cấp thì bên B phải chịu trách nhiệm bồi thường 100% kinh phí (chi phí xét nghiệm, chi phí đi lại, khám, chữa bệnh, phục hồi sức khỏe, kinh phí thanh tra, kiểm tra, điều tra) và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước cơ quan quản lý nhà nước và pháp luật. Đồng thời bên A được quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không chịu bất kỳ đền bù nào do hành vi đơn phương chấm dứt hợp đồng của bên A gây ra.

- Hợp tác với tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc điều tra ngộ độc thực phẩm để khắc phục hậu quả, thu hồi hoặc xử lý thực phẩm không đảm bảo an toàn, tuân thủ quy định của Pháp luật, quyết định về thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 8. Các trường hợp chấm dứt Hợp đồng

Hợp đồng này chấm dứt trước thời hạn trong những trường hợp sau:

- Bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn nếu Bên B để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- Bên B có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng này trước thời hạn khi bên A vi phạm nghĩa vụ thanh toán hoặc một trong các nghĩa vụ khác đã thỏa thuận tại hợp đồng này

- Các trường hợp khác khi chấm dứt hợp đồng do hai bên thỏa thuận

- Việc chấm dứt hợp đồng giữa hai bên phải được thông báo trước bằng văn bản. Nội dung thông báo phải nêu rõ lý do chấm dứt và thời gian chấm dứt hợp đồng.

- Việc chấm dứt hợp đồng quy định trong điều này không ảnh hưởng đến các quyền và nghĩa vụ của các bên đã phát sinh trước khi chấm dứt hợp đồng.

Điều 9. Giải quyết tranh chấp

Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã ghi trong hợp đồng này, trường hợp phát sinh tranh chấp, hai bên cùng nhau thương lượng giải quyết. Trong trường hợp không đạt được thỏa thuận giữa các bên, việc giải quyết tranh chấp thông qua Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật. Án phí do bên có lỗi chịu trách nhiệm chi trả.

Điều 10. Hiệu lực Hợp đồng

Hợp đồng này bằng tiếng Việt, bao gồm 05 trang 10 điều, được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau để làm căn cứ thực hiện.

Mọi sửa đổi, bổ sung hợp đồng nếu có phải được lập thành phụ lục có chữ ký xác nhận của hai bên (Phụ lục hợp đồng có giá trị thực hiện như hợp đồng).

Hợp đồng này có giá trị thực hiện hiện từ ngày 02 tháng 09 năm 2025 đến ngày 31 tháng 8 năm 2026.

Hợp đồng tự thanh lý sau khi hết hạn hợp đồng.

ĐẠI DIỆN BÊN B
CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ
PHÂN PHỐI THỰC PHẨM VIỆT ANH



GIÁM ĐỐC
Trần Thị Lan Anh

ĐẠI DIỆN BÊN A
TRƯỜNG MẦM NON XUÂN NINH



HIỆU TRƯỞNG
Mai Thị Mai

PHỤ LỤC CHI TIẾT DANH SÁCH HÀNG HÓA

(Kèm theo Hợp đồng số 335/HĐKT-MNXN-VIỆTANH ngày 02 tháng 09 năm 2025)

Đơn vị tính: Đồng

| STT | Tên hàng hoá | | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá (VNĐ) | Thành tiền (VNĐ) |
|-----|------------------|--|-------------|----------|---------------|------------------|
| 1 | Gạo nếp | Được đóng gói theo quy trình ISO, có tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ đính kèm. | Kg | 481 | 27.000 | 12.987.000 |
| 2 | Gạo bắc thơm | | Kg | 10.997 | 18.000 | 197.946.000 |
| 3 | Chuối tây | Chuối tươi ngon, ngọt tự nhiên, không chín nẫu, không chất kích thích, không chất bảo quản, có tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ đính kèm. | Kg | 704,1 | 16.000 | 11.265.600 |
| 4 | Chuối tiêu | | Kg | 170,0 | 17.000 | 2.890.000 |
| 5 | Thanh long | Quả to đều, chín tự nhiên, vỏ căng bóng, sáng mịn, không có đốm đen bất thường, không thối, không dập nát, không biến đổi gen, không chất kích thích, không chất bảo vệ thực vật.... Thu hoạch đúng thời vụ, có tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ đính kèm. | Kg | 2.441,0 | 25.000 | 61.025.000 |
| 6 | Cam | Quả to đều, chín tự nhiên, màu chín có đốm vàng, không đồng màu, mỏng vỏ, quả cam to vừa, cầm chắc tay, không thối, không dập nát, không biến đổi gen, không chất kích thích, không chất bảo vệ thực vật.... Thu hoạch đúng thời vụ, có tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ đính kèm. | Kg | 401,0 | 35.000 | 14.035.000 |
| 7 | Dưa hấu | Quả có hình tròn đều, đầu đuôi tương xứng, có phần cuống héo khô, có phần tiếp xúc với đất càng vàng là càng đủ độ chín và càng ngọt, phần rốn (đít) sâu, không biến đổi gen, không chất kích thích, không chất bảo vệ thực vật.... Thu hoạch đúng thời vụ, có tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ đính kèm. | Kg | 700,0 | 20.000 | 14.000.000 |
| 8 | Thịt lợn nạc | Được đóng gói theo quy trình ISO, có tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ đính kèm. Thịt tươi mới, bề mặt khô sạch, không dính lông và tạp chất. Màu sắc đặc trưng của sản phẩm, không có mùi lạ. | Kg | 740,0 | 133.000 | 98.420.000 |
| 9 | Thịt lợn sản vai | Được đóng gói theo quy trình ISO, có tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ đính kèm. | Kg | 1.750,0 | 128.000 | 224.000.000 |

